

Số: 102/QĐ-PEK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Nội quy học sinh khối Trung học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG - TIỂU HỌC PÉTRUS KÝ

Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục;

Căn cứ Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 10/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về việc cho phép thành lập Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký;

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-HĐT ngày 20/6/2024 của Hội đồng Trường Trung – Tiểu học Pétrus Ký ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường hệ thống trường Pétrus Ký;

Căn cứ tình hình thực tế tổ chức quản lý, giáo dục học sinh khối Trung học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này là “Nội quy học sinh khối Trung học” và “Bảng lượng hóa điểm thi đua” Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký.

Điều 2: Quyết định này được áp dụng kể từ năm học 2026 - 2027. Tất cả học sinh có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc nội quy, mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo nội quy. Các nội dung trước đây trái với nội quy này không còn hiệu lực thi hành.

Điều 3: Trưởng các bộ phận, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm nhắc nhở, giám sát việc thực hiện Nội quy của học sinh.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng trường (báo cáo);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG - TIỂU HỌC
PÉTRUS KÝ
Phạm Ngọc Nam



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG - TIỂU HỌC
PÉTRUS KÝ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI QUY HỌC SINH KHỐI TRUNG HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 102/QĐ-PEK ngày 16/7/2026 của Hiệu trưởng Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký)

Điều 1. Ứng xử có văn hóa, biết chào hỏi thầy cô và người lớn.

Học sinh phải có thái độ kính trọng, lễ phép - biết chào hỏi đối với thầy cô, cán bộ, nhân viên nhà trường và khách đến thăm, làm việc tại trường. Chào hỏi đúng mực, giữ thái độ tôn trọng, hòa nhã trong giao tiếp và ứng xử.

Điều 2. Thái độ học tập tích cực và ý thức kỷ luật trong giờ học.

- Học sinh phải có ý thức và động cơ học tập đúng đắn, luôn chăm chỉ, chủ động, sáng tạo trong học tập, nâng cao năng lực tự học; không ngừng đổi mới phương pháp học để phát triển năng lực cá nhân.

- Khi đến lớp, học sinh phải chuẩn bị bài, học bài và làm bài đầy đủ; trong giờ học phải tập trung nghe giảng, ghi chép cẩn thận, tích cực phát biểu, thảo luận nhóm, chủ động trao đổi với thầy cô và bạn bè về những nội dung chưa hiểu.

- Khuyến khích áp dụng các phương pháp học tập hiện đại như: học nhóm, học qua dự án, thực hành thí nghiệm, nghe - nói trong học ngoại ngữ, vận dụng kiến thức vào thực tế,... để tăng hiệu quả học tập.

- Học sinh cần biết học, biết hỏi và biết hành - mạnh dạn đặt câu hỏi với thầy cô, trao đổi với bạn bè và tích cực luyện tập, thực hành kiến thức đã học.

- Học sinh cần rèn luyện thói quen học tập có trách nhiệm, giữ gìn vệ sinh lớp học, nề nếp lớp - tích cực và tôn trọng lẫn nhau.

- Trong giờ học, học sinh phải:

+ Ngồi học nghiêm túc, không nói chuyện, đùa giỡn hoặc làm việc riêng.

+ Không tự ý ra ngoài hoặc đi lại gây mất trật tự, trừ khi có lý do chính đáng và được thầy cô cho phép.

+ Khi cần phát biểu, phải giơ tay xin phép và chỉ được phát biểu khi thầy cô đồng ý.

Điều 3. Thực hiện nghiêm túc giờ giấc học tập và quy định xin nghỉ học.

a) Thời gian học tập.

- Học sinh phải đến trường và vào lớp đúng giờ, không được tự ý bỏ giờ, trốn tiết dưới bất kỳ hình thức nào, cụ thể giờ như sau:

+ Buổi sáng: lúc 6g55 có mặt tại lớp; từ 7g00 đến 7g20 truy bài buổi sáng; từ 7g25 vào học tiết 1 sáng.

+ Nghỉ trưa: từ 11g45 đến 12g45 tất cả học sinh ổn định chỗ ngủ trưa, tuyệt đối giữ trật tự, yên lặng. (Giáo viên quản ngủ trưa có mặt tại phòng lúc 11g40).

+ Chiều: từ 13g05 bắt đầu học tiết 1 chiều.

- Thời gian học tập trong tuần:

+ Đối với học sinh từ lớp 6 - 11: học 11 buổi/tuần (thứ Hai đến trưa thứ Bảy).

+ Đối với học sinh lớp 12: học 12 buổi/tuần (thứ Hai đến chiều thứ Bảy).

b) Quy định về việc xin nghỉ học.

- Học sinh nghỉ học phải có đơn xin phép của cha mẹ học sinh (CMHS) hoặc người giám hộ, đồng thời phải được sự đồng ý của giáo viên chủ nhiệm (GVCN) hoặc Ban Giám hiệu (BGH).

- Học sinh xin phép nghỉ học khi: cá nhân học sinh bị bệnh, công việc hiếu hỉ, hữu sự của gia đình. Nhà trường không giải quyết các lý do khác.

- Phân quyền xử lý đơn nghỉ học:

+ Học sinh nghỉ học 1 ngày: xin phép GVCN để được xem xét, giải quyết.

+ Học sinh nghỉ từ 2 ngày trở lên: Xin phép BGH xem xét, giải quyết (đơn xin phép nộp GVCN xem - đồng ý, trình BGH xem xét, phê duyệt).

- Nếu ra về giữa buổi học, học sinh phải có:

+ Giấy đề nghị đón học sinh ngoài giờ (theo mẫu của văn phòng trường).

+ Giấy này phải được CMHS đề nghị và ký tên, sau đó được xác nhận bởi GVCN, Giám thị, hoặc giáo viên phụ trách nội trú (nếu trong giờ học sinh đang do nội trú quản lý).

Điều 4. Tác phong gọn gàng, đồng phục đúng quy định và phù hợp hoạt động giáo dục.

Học sinh phải có tác phong giản dị, gọn gàng, sạch sẽ và mặc đồng phục theo đúng quy định của nhà trường, phù hợp với từng hoạt động giáo dục trong ngày.

1. Quy định chung về đồng phục và tác phong.

- Học sinh phải mặc đồng phục đúng quy định nhà trường (áo, quần/váy, thẻ tên học sinh, cà vạt theo mẫu của nhà trường, mang quần có dây thắt lưng và mang giày bata màu trắng khi đến trường).

- Không được đeo các loại trang sức đắt tiền; không trang điểm; không sơn móng tay, móng chân; không để móng tay dài; không xăm hình hoặc chữ trên cơ thể. Đầu tóc gọn gàng, không để kiểu tóc lòe loẹt, không nhuộm tóc màu, đảm bảo nét đẹp học sinh đúng tuổi.

2. Quy định riêng đối với từng giới.

- Đối với học sinh nam: Không để tóc dài, tóc không phủ quá vành tai, không dài quá 3cm ở gáy, không được cạo trọc; Không cắt tóc ngắn sát da đầu; Không

để kiểu tóc dị hợm, lệch chuẩn học sinh như một số mẫu ngoài đường phố hoặc trong phim ảnh; Không để râu; Không được bấm lỗ tai, đeo khoen tai.

- Đối với học sinh nữ: Không để tóc dài quá thắt lưng; Tóc mái không che mắt, phải buộc hoặc kẹp gọn gàng; Váy mặc phải mua đúng size, không sửa - cắt ngắn trên đầu gối.

3. Trang phục trong tiết học giáo dục thể chất và các hoạt động ngoài trời.

- Khi tham gia các tiết học ngoài trời, học sinh phải mặc đúng đồng phục thể dục gồm: áo, quần, giày theo quy định của nhà trường. Nội dung học bơi, học sinh tự trang bị đồ bơi (áo, quần, kính bơi) theo tiết học thể hiện trên thời khóa biểu.

- Học sinh cần tuân thủ nghiêm túc hướng dẫn của giáo viên trong quá trình học tập ngoài trời để đảm bảo chất lượng học tập và an toàn cá nhân.

Điều 5. Ứng xử văn minh - thân thiện, quan hệ bạn bè trong sáng.

Học sinh phải có ngôn ngữ, thái độ và hành vi lịch thiệp, hòa nhã, văn minh, luôn tôn trọng, thân thiện, đoàn kết và quan tâm giúp đỡ bạn bè; xây dựng mối quan hệ bạn bè đúng mực, lành mạnh và trong sáng.

1. Trong giao tiếp - ứng xử.

- Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc, đúng hoàn cảnh; luôn giữ thái độ lễ phép, nhã nhặn, ứng xử có văn hóa.

- Không văng tục, chửi thề, xúc phạm người khác; không gây sự - đánh nhau, không tụ tập gây rối trật tự trong trường hoặc nơi công cộng.

- Không đùa giỡn quá trớn, không xô đẩy, hù dọa, nhất là đối với học sinh nhỏ tuổi hơn (lớp nhỏ); phải biết yêu thương, nhường nhịn và hỗ trợ các em.

2. Trong mối quan hệ với bạn bè.

- Luôn đoàn kết, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau tiến bộ trong học tập và rèn luyện.

- Chủ động phát hiện và thông tin kịp thời cho giáo viên chủ nhiệm, giám thị hoặc Ban Giám hiệu khi có dấu hiệu mâu thuẫn, xích mích giữa học sinh, góp phần ngăn ngừa bạo lực học đường.

- Đối với học sinh mới: đón tiếp ân cần, cởi mở, sẵn sàng hỗ trợ để bạn hòa nhập nhanh chóng với môi trường học tập mới. Học sinh nào cố tình cô lập, gây áp lực, làm tổn thương bạn mới, dẫn đến việc không thể thích nghi, sẽ bị xử lý kỷ luật nghiêm khắc.

3. Trong quan hệ với bạn khác giới.

Học sinh phải giữ gìn mối quan hệ trong sáng, đúng mực, phù hợp với lứa tuổi học sinh. Không được có những cử chỉ, lời nói, hành vi thân mật quá mức, vượt qua giới hạn của tình bạn trong và ngoài trường hoặc trên mạng xã hội. Những học sinh vi phạm nghiêm trọng quy định về quan hệ không lành mạnh sẽ bị xem xét buộc thôi học theo mức độ vi phạm và quy chế của nhà trường.

Điều 6. Giữ gìn vệ sinh, cảnh quan và tài sản nhà trường.

Học sinh phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường học đường xanh - sạch - đẹp, giữ gìn vệ sinh cá nhân, lớp học và khuôn viên trường, sử dụng, bảo quản tốt tài sản cá nhân và tài sản chung của nhà trường.

1. Về vệ sinh và cảnh quan môi trường.

- Không xả rác bừa bãi, phải bỏ rác đúng nơi quy định, giữ vệ sinh lớp học, hành lang, sân trường, nhà vệ sinh... Khuyến khích trang trí cây xanh trong lớp học và tại các khu vực sinh hoạt chung.

- Tuyệt đối không được ăn kẹo cao su trong khuôn viên trường.

- Không được chặt phá cây xanh, hái hoa, đá bóng vào bồn hoa.

- Không viết, vẽ bậy lên tường, bảng, mặt bàn, mặt ghế hoặc các khu vực sinh hoạt học tập trong trường.

2. Vệ sinh và hành vi ứng xử tại nơi tham quan, học tập ngoài nhà trường.

- Khi tham gia các chương trình học tập trải nghiệm, tham quan ngoại khóa ngoài nhà trường, học sinh cần tuân thủ nội quy của nơi đến; Giữ gìn vệ sinh chung, không xả rác, không làm ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường và người xung quanh.

- Thể hiện văn hóa, nề nếp và ý thức công dân học sinh Pétrus Ký, góp phần quảng bá hình ảnh nhà trường trong cộng đồng.

3. Bảo quản tài sản cá nhân và tài sản nhà trường.

- Học sinh phải có ý thức bảo vệ, sử dụng đúng cách và giữ gìn tài sản cá nhân cũng như tài sản chung của lớp, của trường.

- Nghiêm cấm các hành vi: Làm hư hỏng, xâm phạm, phá hoại bàn ghế, thiết bị dạy học, phòng học, khu sinh hoạt; Xâm phạm hoặc làm mất mát tài sản của bạn hoặc của nhà trường.

- Học sinh vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật tùy theo mức độ và phải bồi thường thiệt hại - mức bồi thường lên đến gấp 5 lần giá trị tài sản bị hư hại.

Điều 7. Tham gia tích cực, có kỹ năng và kỷ luật trong các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống.

Học sinh cần chủ động, tích cực, có kỹ năng và ý thức kỷ luật khi tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, do các tổ chuyên môn, Đoàn - Đội hoặc các tổ chức trong và ngoài nhà trường tổ chức.

1. Quy định chung khi tham gia hoạt động.

- Tập trung đúng giờ, đúng địa điểm quy định, đảm bảo tác phong trật tự, nghiêm túc.

- Trang phục, dụng cụ sinh hoạt phải đúng quy định của từng hoạt động (đồng phục, quần áo thể thao, nón, băng tên...) theo quy định nội dung chương trình.



- Chấp hành nghiêm túc hiệu lệnh, hướng dẫn của giáo viên, ban tổ chức, không gây mất trật tự, không làm gián đoạn chương trình. Tuyệt đối không tự ý rời khỏi nhóm, lớp khi chưa có sự đồng ý của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách hoặc Ban tổ chức.

2. Hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Hoạt động giáo dục trong trường: Sinh hoạt dưới cờ, thể dục giữa giờ; Sinh hoạt ngoại khóa bộ môn, câu lạc bộ học thuật - nghệ thuật - thể thao; Sinh hoạt lễ hội, sự kiện truyền thống; Hoạt động Đoàn - Đội, các hoạt động phong trào và rèn luyện kỹ năng sống.

- Hoạt động giáo dục ngoài nhà trường: Tham quan học tập, trải nghiệm, hướng nghiệp hoặc các hoạt động ngoại khóa ngoài trường; Hoạt động thiện nguyện, phục vụ cộng đồng; Tham gia giao lưu văn hóa, thể thao, học thuật với các trường bạn hoặc tổ chức ngoài trường.

- Khi tham gia các hoạt động ngoài nhà trường, học sinh phải di chuyển theo đoàn, sử dụng phương tiện xe đưa rước của nhà trường (nếu có tổ chức). Sau khi kết thúc hoạt động, học sinh phải tập trung đúng giờ tại xe để ra về, không được tách nhóm, đi riêng hoặc về trước khi có hiệu lệnh.

Điều 8. Thực hiện nghiêm túc các quy định của các phòng ban chức năng trong nhà trường.

Học sinh có trách nhiệm chấp hành đúng quy định, nội quy hoạt động của các phòng ban chức năng trong nhà trường, đảm bảo nề nếp, kỷ luật và an toàn trong mọi hoạt động học tập và sinh hoạt.

1. Các phòng ban chức năng.

- Học tập theo các chế độ nội trú, bán trú, ngoại trú: chấp hành đúng thời gian biểu, nề nếp sinh hoạt, giờ ăn, giờ ngủ, vệ sinh cá nhân...

- Phòng Giám thị, phòng Đoàn - Đội: thực hiện nghiêm các yêu cầu kiểm tra, đánh giá nề nếp, phong trào và công tác thi đua.

- Văn phòng trường, phòng Y tế, phòng IT, thư viện, phòng thí nghiệm thực hành, phòng tin học, phòng âm nhạc, nhà tập đa năng, phòng bảo vệ: sử dụng đúng mục đích, đúng thời gian, giữ gìn thiết bị và tài sản chung.

2. Quy định chung.

- Học sinh không được tự ý vào các phòng làm việc của giáo viên hoặc các phòng chức năng khi không có nhiệm vụ hoặc chưa được sự cho phép.

- Khi sử dụng các phòng chức năng, học sinh phải có ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo quản tài sản, tuân thủ tuyệt đối sự hướng dẫn của thầy cô phụ trách.

Điều 9. Những hành vi học sinh tuyệt đối không được vi phạm

Học sinh phải tuyệt đối tuân thủ nội quy, quy định của trường. Mọi hành vi vi phạm đều sẽ bị xử lý nghiêm khắc, tùy theo tính chất và mức độ để xử lý.

1. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể người khác.

Không được xúc phạm cán bộ, giáo viên, nhân viên, bạn bè bằng lời nói, hành vi, hình ảnh, tin nhắn hoặc đăng tải nội dung sai lệch, độc hại lên mạng xã hội làm ảnh hưởng đến uy tín nhà trường và người khác.

2. Gian lận trong học tập và kiểm tra.

Tuyệt đối không quay cóp, chép bài, nhờ làm hộ, chỉnh sửa điểm, gian lận trong kiểm tra.

3. Sử dụng điện thoại, thiết bị điện tử trái phép.

Không mang điện thoại di động, đồng hồ thông minh, các thiết bị điện tử, máy nghe nhạc đến trường và cấm sử dụng trong khuôn viên nhà trường (trừ các trường hợp duyệt cho phép của Ban Giám hiệu). Trường hợp thật sự cần thiết để liên hệ gia đình, học sinh xin phép văn phòng để được sử dụng điện thoại trường. Nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, nếu học sinh vi phạm sẽ xử lý theo đúng quy định mà CMHS và học sinh đã cam kết.

4. Quan hệ bạn bè nam nữ có biểu hiện vượt giới hạn tình bạn.

Không có hành vi, biểu hiện thân mật quá mức như nắm tay, ôm, vuốt tóc, vuốt má,... Học sinh vi phạm tùy mức độ sẽ bị xử lý và hình thức cao nhất là ngưng tiếp nhận học tập tại trường.

5. Tham gia đánh nhau, gây rối trật tự, bạo lực học đường.

Tuyệt đối không giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực; không kích động, xúi giục, quay phim, phát tán video clip xô xát.

6. Sử dụng các chất kích thích, chất gây nghiện, tàng trữ - lưu hành nội dung độc hại hoặc đồi trụy.

Không hút thuốc lá, thuốc lá điện tử, uống rượu, bia, sử dụng các chất gây nghiện, chất cấm dưới mọi hình thức.

Không xem, chia sẻ các ấn phẩm, hình ảnh, video mang nội dung đồi trụy, bạo lực, phản cảm; không chơi trò chơi mang tính kích dục, bạo lực, mê tín dị đoan; không tham gia vào các tệ nạn xã hội.

7. Mang vũ khí, vật dụng nguy hiểm vào trường.

Cấm mang dao, kéo nhọn, roi điện, gậy sắt hoặc các vật dụng có khả năng gây sát thương.

8. Vi phạm an toàn giao thông.

Không chạy xe phân khối lớn khi chưa đủ tuổi, không đội mũ bảo hiểm, phóng nhanh vượt ẩu, chở quá người quy định, lạng lách, đánh võng.

9. Mua bán, cầm cố, vay mượn tiền bạc trong trường.

Tuyệt đối không tổ chức mua bán, trao đổi tiền mặt, đánh bạc, cá độ, vay mượn tiền, đồ đạc dưới bất kỳ hình thức nào trong nhà trường.

10. Vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

Nội quy này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và được áp dụng chính thức từ năm học 2026 - 2027 đối với tất cả học sinh khối Trung học Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký.

Mọi học sinh đang học tại trường có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện.

Học sinh vi phạm nội quy sẽ được nhà trường xem xét, giáo dục và áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp với tính chất, mức độ vi phạm theo quy định, đồng thời phối hợp với cha mẹ học sinh để hỗ trợ học sinh khắc phục, sửa chữa và tiến bộ. Đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng các hành vi tại Điều 9 nội quy này hoặc tái phạm nhiều lần các quy định của nhà trường, sau khi đã thực hiện đầy đủ các biện pháp giáo dục, trao đổi với cha mẹ học sinh, nhà trường có thể xem xét ngưng việc tiếp nhận học sinh theo Quy chế tổ chức của trường.

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Giám thị, các phòng ban có trách nhiệm theo dõi, nhắc nhở và xử lý vi phạm theo đúng quy định của nhà trường.

Bộ phận Giám thị, Đoàn - Đội tổ chức thi đua, khen thưởng học sinh căn cứ vào Nội quy học sinh này để lượng hóa thành bảng điểm thi đua triển khai thực hiện theo năm học./.





SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG - TIỂU HỌC
PÉTRUS KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG LƯỢNG HÓA ĐIỂM THI ĐUA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 102/QĐ-PEK ngày 16/7/2026 của Hiệu trưởng Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký)

- Thời gian áp dụng:** Từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.
- Lượng hóa điểm thi đua nề nếp, rèn luyện học sinh**

Stt	Chi tiết vi phạm	Điểm (cộng/trừ)
1. Tiêu chí 1: Lớp tham gia các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, chuyên đề tập trung.		
1	Tập trung chậm (sau 7h00 lớp chưa ổn định đầy đủ tại vị trí theo sơ đồ chỗ ngồi tại sân trường).	-2,0 điểm/lớp/lần
2	Xếp hàng không ngay ngắn, mất trật tự.	-2,0 điểm/lớp/lần
3	Không dọn vệ sinh; không dọn bảng tên lớp, ghế.	-2,0 điểm/lớp/lần
4	Không thực hiện nhiệm vụ trực, tổ chức theo phân công.	-2,0 điểm/lớp/lần
2. Tiêu chí 2: Học sinh thực hiện chuyên cần.		
1	Vắng học có xin phép	-0,5 điểm/HS/buổi -0,2 điểm/HS/tiết học
2	Vắng học không xin phép	-1,0 điểm/HS/buổi -0,5 điểm/HS/tiết học
3	Đi học trễ	-1,0 điểm/HS/buổi
4	Chuyển tiết vào lớp trễ (không có lý do chính đáng)	-1,0 điểm/HS/tiết học
3. Tiêu chí 3: Học sinh thực hiện đúng nội quy - quy định, rèn luyện nề nếp.		
1	Lớp không gọn gàng (bình nước, đồ ăn uống, sách vở không gọn gàng, bàn ghế không ngay ngắn, còn rác...).	-2,0 điểm/lớp/lần
2	Không tắt đèn, không tắt máy lạnh khi chuyển lớp hoặc kết thúc giờ học buổi chiều.	-2,0 điểm/lớp/lần
3	Không kéo bạt che nắng kết thúc giờ học buổi chiều.	-2,0 điểm/lớp/lần
4	Không xếp giày lên kệ, kệ giày không ngay ngắn.	-2,0 điểm/lớp/lần
5	Không dự họp tổng kết, họp lớp trường định kỳ.	-2,0 điểm/lớp/lần
6	Mặc sai đồng phục thể dục.	-1,0 điểm/HS/lần
7	Mặc đồng phục, tác phong không đúng quy định.	-1,0 điểm/HS/lần
8	Thiếu dụng cụ, học liệu học tập cá nhân.	-1,0 điểm/HS/lần
9	Làm việc riêng, ngủ, ăn uống, ra khỏi chỗ trong giờ học.	-1,0 điểm/HS/lần
10	Mang các dụng cụ, sản phẩm không phục vụ cho học tập.	-1,0 điểm/HS/lần
11	Vi phạm các quy định sử dụng các phòng chức năng.	-1,0 điểm/HS/lần
12	Mang giày, dép vào lớp học.	-1,0 điểm/HS/lần
13	Mang tiền tiêu vặt hơn số tiền quy định (>50.000 đồng).	-1,0 điểm/HS/lần

14	Phá hoại hoặc làm hư tài sản của trường.	-1,0 điểm/HS/lần
15	Sử dụng thang máy trái phép.	-1,0 điểm/HS/lần
16	Không giữ vệ sinh chung (sân trường, nhà vệ sinh).	-1,0 điểm/HS/lần
17	Đùa giỡn quá trớn, gây thương tích, có hành vi bạo lực.	-10,0 điểm/HS/lần
18	Vô lễ với giáo viên, nhân viên trường ^(*) .	-10,0 điểm/HS/lần
19	Nói tục, chửi thề, xúc phạm người khác trong và ngoài trường hoặc đăng tải, nhấn tin trên các trang mạng xã hội.	-10,0 điểm/HS/lần
20	Sử dụng nước uống có cồn, thuốc lá, thuốc lá điện tử và chất kích thích khác trong và ngoài trường ^(*) .	-10,0 điểm/HS/lần
21	Sử dụng điện thoại, các thiết bị điện tử, đồng hồ thông minh trong lớp học, khuôn viên trường học ^(*) .	-10,0 điểm/HS/lần
22	Tùy tiện mở - sử dụng ti vi của lớp, máy tính giáo viên.	-10,0 điểm/HS/lần
23	Phá xe giáo viên, nhân viên hoặc xe học sinh khác.	-10,0 điểm/HS/lần
24	Ngồi lên bàn, trèo cửa sổ, trèo lan can, xô đẩy cửa - bàn ghế, di chuyển chơi đùa tại các khu vực cấm.	-10,0 điểm/HS/lần
25	Mua thức ăn, nước uống bên ngoài hàng rào nhà trường.	-10,0 điểm/HS/lần
26	Tự điều khiển phương tiện giao thông đến trường sai quy định về độ tuổi và giấy phép lái xe (vi phạm luật ATGT).	-10,0 điểm/HS/lần
27	Gian lận trong học tập và kiểm tra.	-10,0 điểm/HS/lần
28	Mua bán, cầm cố, vay mượn tiền bạc trong trường.	-10,0 điểm/HS/lần
29	Mang vũ khí, vật dụng nguy hiểm vào trường.	-10,0 điểm/HS/lần
30	Có biểu hiện, thể hiện tình cảm vượt mức tình bạn	-10,0 điểm/HS/lần

4. Tiêu chí 4: Sổ đầu bài lớp học – các hoạt động khác.

1	Giáo viên bộ môn (GVBM) ghi nhận tình hình học tập HS/lớp và trừ điểm theo hướng dẫn sổ đầu bài. Giám thị tổng hợp điểm trừ theo sổ đầu bài. Đối với tiết GVBM không xếp loại - chấm điểm thì điểm trừ là 10,0 điểm/tiết.	Theo điểm sổ đầu bài
2	Không nộp sổ đầu bài sau mỗi ngày học hoặc làm mất sổ (lớp nộp sổ đầu bài về các phòng Giám thị vào cuối ngày, khi hoàn thành xong các tiết học, bao gồm cả giờ tự học).	-2,0 điểm/lớp/lần
3	Lớp đóng trễ các khoản quỹ theo yêu cầu của các đoàn thể trong nhà trường (nếu có).	-2,0 điểm/lớp/lần
4	Phát hiện các vi phạm nghiêm trọng (đánh nhau, sử dụng chất kích thích và xác minh được HS vi phạm,...) có báo cho Giám thị/Đoàn, Đội/giáo viên.	+2,0 điểm/lớp/lần

a) Hướng dẫn thực hiện một số lỗi vi phạm.

- Học sinh vi phạm các mục (*) ngoài trừ điểm thi đua lớp, thì các em học sinh vi phạm sẽ xem xét các hình thức kỷ luật theo quy định tùy theo mức độ và hình thức kỷ luật cao nhất là buộc thôi học tại trường.

- Xác định học sinh vắng có phép theo nội quy học sinh.

+ (1) Đối với trường hợp học sinh vắng do bệnh nằm viện, vắng có giấy xác nhận đề nghị nghỉ ngơi của bệnh viện theo quy định hoặc các bệnh truyền nhiễm như đau mắt đỏ, thủy đậu..., nếu nghỉ liên tục nhiều ngày thì chỉ tính điểm trừ ngày đầu tiên vắng, các ngày còn lại ghi nhận để ghi nhớ. Không trừ điểm chuyên cần đối với các trường hợp tái khám định kỳ theo điều trị của bác sĩ.

+ (2) Đối với trường hợp học sinh vắng nhà có hữu sự (ba, mẹ, ông bà nội, ông bà ngoại); Nghỉ theo điều động của nhà trường hoặc phê duyệt đồng ý theo điều động của các ban, ngành, đoàn thể thì không tính điểm trừ thi đua.

+ (3) Học sinh bị tai nạn thương tích, gặp vấn đề sức khỏe tại trường hoặc trên đường đến trường và phải nghỉ học để điều trị sẽ không bị trừ điểm thi đua.

- Xác định học sinh đi học trễ.

+ (1) Học sinh đến sau giờ vào lớp theo nội quy học sinh là đến trễ. Học sinh đi vào trường rồi mà không lên lớp đúng giờ cũng xem như thời gian đi học trễ.

+ (2) Học sinh đi trễ do ảnh hưởng thời tiết, tùy vào tình hình thực tế, ban thi đua thống nhất chung cho toàn trường.

+ (3) Các trường hợp không có trong quy định là vi phạm đi trễ, đối với các trường hợp đặc biệt có sự thống nhất chung ban thi đua và trình Ban Giám hiệu duyệt, quyết định thực hiện.

- Xác định học sinh mặc đồng phục không đúng quy định.

+ (1) Bước vào cổng trường, trang phục không đầy đủ và thể hiện ra bên ngoài nếu có mặt áo khoác: áo có logo trường, cà vạt khi mặc áo trắng, thẻ tên theo chế độ học, dây nịt đối với học sinh Nam.

+ (2) Mang giày màu (trừ các hoạt động GDTC, ngoại khóa theo yêu cầu của Ban tổ chức), mang giày đạp gót, không đóng thùng, vấy bẩn hơn đầu gối đối với học sinh Nữ.

+ (3) Mặc áo khoác với các nội dung chữ không phù hợp, hình vẽ dị hợm.

- Quy định sử dụng dép trong trường:

+ (1) Mỗi lớp được trang bị tối đa 05 đôi dép (cùng màu hoặc cùng kiểu; không dùng dép xỏ ngón).

+ (2) Dép chỉ được sử dụng trong 5 phút chuyển tiết để học sinh đi vệ sinh. Không được mang dép vào các giờ học khác. Mang dép ngoài thời gian quy định: lớp bị trừ điểm và tịch thu dép đến cuối năm.

- Quy định về việc làm hư hỏng tài sản nhà trường: Học sinh làm hư hỏng tài sản của nhà trường phải bồi thường theo đúng báo giá và yêu cầu của nhà trường. Việc xử lý phải có: Biên bản ghi nhận sự việc do GVCN và Giám thị lập. GVCN phối hợp với CMHS để nhắc nhở, giáo dục và đền bù thiệt hại.

- Xử lý học sinh sử dụng điện thoại, các thiết bị điện tử trong nhà trường.

+ (1) Xác định học sinh vi phạm lần đầu/năm học: Thu - niêm phong hiện vật → Lập biên bản vi phạm → Mời CMHS phối hợp giáo dục, ghi nhận biên bản làm việc, bản cam kết của CMHS và học sinh → Trả hiện vật tịch thu cho CMHS.

+ (1) Xác định học sinh vi phạm hơn 1 lần/năm học: Thu - niêm phong hiện vật → Lập biên bản vi phạm → Thông báo đến CMHS biết, phối hợp giáo dục → Gửi hiện vật cho văn phòng trường lưu giữ (còn niêm phong) → Trả hiện vật vào cuối năm hoặc rút hồ sơ, ngưng học tập tại trường.

- Quy định về việc mang tiền và vật dụng không phục vụ học tập.

+ (1) Học sinh chỉ được mang tiền không quá 50.000 đồng/ngày (100.000 đồng áp dụng cho học sinh học nội trú và bán trú đăng ký học ca 1).

+ (2) Nếu kiểm tra và phát hiện mang quá số tiền quy định, nhà trường sẽ: Tịch thu và niêm phong tiền → Lập biên bản, giao lại cho GVCN phối hợp bàn giao số tiền cho học sinh/CMHS vào cuối ngày.

+ (3) Các vật dụng không liên quan đến học tập (đồ chơi, thiết bị điện tử, đồ trang sức,...) khi bị phát hiện sẽ: Bị tịch thu, niêm phong và lập biên bản, ký xác nhận → giao trả lại cho học sinh/CMHS sau khi kết thúc năm học hoặc rút hồ sơ, ngưng học tập tại trường. (Một số loại mỹ phẩm có hạn sử dụng sẽ được GVCN bàn giao sớm cho phụ huynh và xử lý theo quy định).

- Giáo viên chủ nhiệm truy cập <https://pek.edu.vn/vi/trang-noi-bo> xem ghi nhận của Giám thị để sinh hoạt, chấn chỉnh học sinh (nếu có). Xem nhận xét chung của bộ phận thi đua, kết quả xếp hạng tuần của lớp để sinh hoạt lớp.

b) Tổng kết thi đua tuần.

- Bộ phận thi đua (Giám thị, Đoàn - Đội, Đội sao đỏ) họp tổng kết thi đua với lớp trưởng các lớp vào sáng thứ 7 hàng tuần (giờ ra chơi 20 phút sáng) để thông qua kết quả thi đua tuần, rút kinh nghiệm - chấn chỉnh lớp thực hiện chưa tốt nội quy, triển khai một số nội dung trong tuần mới, lắng nghe phản hồi của học sinh về các hoạt động thi đua rèn luyện nề nếp.

- Trao cờ thi đua tuần cho các lớp (thi đua theo các nhóm 6, 7 - 8, 9 - THPT)

+ (1) Có điểm trừ trong tuần thấp nhất và xếp hạng nhất trong nhóm thi đua.

+ (2) Thực hiện tốt các nhiệm vụ trực theo phân công và trong tuần không có học sinh vi phạm 10 hành vi cấm của học sinh được quy định trong nội quy.

+ (3) Không ghi nhận lớp hoặc học sinh vi phạm nhắc nhở trong sổ đầu bài.

c) Tổng kết thi đua tháng, vinh danh - khen thưởng học kỳ và cuối năm.

- Mỗi tháng, trong tiết SHDC cuối tháng, bộ phận thi đua tổng hợp kết quả và tổ chức trao tặng “Ngôi sao - lớp gương mẫu” cho các tập thể lớp đạt thành tích **xếp hạng nhất** nhiều tuần nhất trong tháng và tối thiểu là 2 tuần nhất/tháng.

- Không trao tặng “Ngôi sao-lớp gương mẫu” cho các tập thể lớp có học sinh vi phạm trong tháng: Bị lập biên bản gian lận trong kiểm tra; Vi phạm có Quyết

định kỷ luật của Hội đồng thi đua trường; Vi phạm luật ATGT, có biên bản xử lý của cơ quan chức năng.

- Kết thúc học kỳ 1 và cuối năm học, căn cứ vào số lượng nhận được “Ngôi sao-lớp gương mẫu”, lớp nào nhận được nhiều nhất sẽ được vinh danh khen thưởng theo quy định.

3. Lượng hóa điểm thi đua phong trào.

Stt	Nội dung hoạt động	Điểm (cộng/trừ)
1	Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ các cấp.	+1,0 điểm/HS (Tối đa +10,0 điểm/lớp/hoạt động)
2	Thành tích trong các hoạt động phong trào của Đoàn trường, tổ chuyên môn tổ chức (giải tập thể lớp)	-
-	Giải Nhất	+4,0 điểm/hoạt động
-	Giải Nhì	+3,0 điểm/hoạt động
-	Giải Ba	+2,0 điểm/hoạt động
-	Giải Khuyến khích	+1,0 điểm/hoạt động
3	Thành tích trong các hoạt động phong trào của Đoàn trường, tổ chuyên môn tổ chức (giải cá nhân/nhóm)	Chọn 01 giải cao nhất để cộng điểm
-	Giải Nhất	+3,0 điểm/hoạt động
-	Giải Nhì	+2,0 điểm/hoạt động
-	Giải Ba	+1,0 điểm/hoạt động
-	Giải Khuyến khích	+0,5 điểm/hoạt động
4	Tập thể lớp tham gia, đóng góp các tiết mục văn nghệ trong các sự kiện lớn của trường	+2,0 điểm/sự kiện (Không quá 4 điểm/tháng)
5	Không tham gia, bỏ cuộc các hoạt động phong trào của Đoàn trường, tổ chuyên môn tổ chức (cá nhân và tập thể).	-
5.1	Hoạt động tổ chức theo nhóm thi đua.	-5,0 điểm/hoạt động
5.2	Hoạt động tổ chức theo khối lớp.	-3,0 điểm/hoạt động

- Tính kết quả xếp hạng thi đua phong trào bằng tổng điểm thưởng trung bình các hoạt động/khối/tháng (Mỗi khối chọn 1 lớp có điểm thưởng phong trào cao nhất). Hằng tháng tổ chức trao tặng “Ngôi sao - lớp năng động” cho các tập thể lớp đạt thành tích có điểm thưởng phong trào cao nhất tháng/khối. Trường hợp tháng không có hoạt động thì không tổ chức tổng kết.

- Kết thúc học kỳ 1 và cuối năm học, căn cứ vào số lượng nhận được “Ngôi sao - lớp năng động”, lớp nào nhận được nhiều nhất sẽ được vinh danh khen thưởng theo quy định./.